

Số: /QĐ-SNN Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2003; các Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Biên bản họp xét thi đua, khen thưởng ngày 25/12/2023 của Hội đồng thi đua, khen thưởng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho 623 cá nhân thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm 2023 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kèm theo tiền thưởng cho các cá nhân theo mức thưởng quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Kinh phí chi thưởng trong Quyết định này lấy từ nguồn kinh phí được giao và từ nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Lãnh đạo Sở, ĐU, CDN;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Sỹ

DANH SÁCH

Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023
 (Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

KHỐI CƠ QUAN VĂN PHÒNG SỞ: 40 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Phạm Văn Sỹ	Giám đốc Sở
2.	Vũ Đức Hào	Phó Giám đốc Sở
3.	Dương Sơn Hà	Phó Giám đốc Sở
4.	Dương Văn Hào	Phó Giám đốc Sở
5.	Lương Văn Trung	Chánh Thanh tra Sở
6.	Tô Ngọc Thắng	Phó Chánh thanh tra Sở
7.	Trần Tiến Hùng	Thanh tra viên Thanh tra Sở
8.	Nguyễn Thị Nguyệt	Thanh tra viên Thanh tra Sở
9.	Dương Bích Thủy	Chuyên viên Thanh tra Sở
10.	Lê Thị Quỳnh Hương	Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính
11.	Nguyễn Thị Diệu Thúy	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính
12.	Trương Tuấn Anh	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính
13.	Nông Trọng Nghĩa	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
14.	Lê Thị Phương Thảo	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
15.	Ngô Mạnh Cường	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
16.	Phạm Giang Sơn	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
17.	Bùi Tiến Thìn	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
18.	Lưu Thị Bích Hiền	Chuyên viên phòng Kế hoạch - Tài chính
19.	Hoàng Thanh Thủ	Phó Trưởng phòng phụ trách phòng Tổ chức cán bộ
20.	Nguyễn Ngọc Anh	Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ
21.	Đàm Thị Hương	Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ
22.	Trần Thị Thu Huyền	Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ
23.	Nguyễn Tùng Lâm	Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ
24.	Lê Duy Hùng	Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình
25.	Trần Văn Dũng	Phó trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình
26.	Dương Thị Thu Thủy	Chuyên viên phòng Quản lý xây dựng công trình
27.	Lý Tuấn Anh	Chuyên viên phòng Quản lý xây dựng công trình
28.	Phạm Thị Hồng Hải	Chuyên viên phòng Quản lý xây dựng công trình
29.	Chu Bá Trung	Chánh Văn phòng Sở

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
30.	Phùng Đức Phương	Chuyên viên Văn phòng Sở
31.	Nguyễn Thu Hà	Chuyên viên Văn phòng Sở
32.	Nguyễn Thị Thơm	Chuyên viên Văn phòng Sở
33.	Dương Thu Hiền	Chuyên viên Văn phòng Sở
34.	Nguyễn Thị Hà	Chuyên viên Văn phòng Sở
35.	Nguyễn Kiên Cường	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
36.	Bùi Trang Linh	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
37.	Hoàng Thị Kim Tuyết	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
38.	Phan Văn Huân	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
39.	Nguyễn Thanh Liêm	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
40.	Nguyễn Tiến Nguyên	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

CHI CỤC KIỂM LÂM: 152 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Lê Cẩm Long	Chi cục trưởng
2.	Trần Minh Hà	Phó Chi cục trưởng
3.	Vũ Đức Công	Phó Chi cục trưởng
4.	Hoàng Đại Thắng	Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
5.	Nguyễn Thị Hằng	Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
6.	Nông Thị Hồng Cẩm	Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính
7.	Nguyễn Thị Mai	Kiểm lâm viên, Phòng Tổ chức - Hành chính
8.	Dương Thị Hương	Kiểm lâm viên, Phòng Tổ chức - Hành chính
9.	Nguyễn Văn Đạo	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức - Hành chính
10.	Nguyễn Duy Trường	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức - Hành chính
11.	Nguyễn Thị Hương	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức - Hành chính
12.	Cao Thị Hà Phương	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức - Hành chính
13.	Ngô Đức Tuyên	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Phòng Tổ chức - Hành chính
14.	Hoàng Văn Thành	Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế
15.	Hứa Văn Tiến	Phó trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế
16.	Lương Đức Tuân	Kiểm lâm viên, Phòng Thanh tra - Pháp chế
17.	Cao Thị Minh Nghĩa	Kiểm lâm viên, Phòng Thanh tra - Pháp chế
18.	Nguyễn Thị Thúy	Trưởng phòng Quản lý bảo vệ và PTR
19.	Vi Hồng Khánh	Phó Trưởng phòng Quản lý bảo vệ và PTR
20.	Phạm Thái Sơn	Phó Trưởng phòng Quản lý bảo vệ và PTR
21.	Nguyễn Như Trang	Kiểm lâm viên, Phòng Quản lý bảo vệ và PTR
22.	Phạm Thị Thanh Bình	Kiểm lâm viên, Phòng Quản lý bảo vệ và PTR
23.	Vũ Duy Cương	Kiểm lâm viên, Phòng Quản lý bảo vệ và PTR
24.	Ngô Quang Khoa	Kiểm lâm viên, Phòng Quản lý bảo vệ và PTR
25.	Bạch Tuấn Định	Kiểm lâm viên, Phòng Quản lý bảo vệ và PTR
26.	Nguyễn Đức Thắng	Trưởng ban kiêm Hạt trưởng, BQL rừng ATK Định Hóa
27.	Hoàng Văn Thắng	Phó Hạt trưởng, BQL rừng ATK Định Hóa
28.	Trần Trọng Bằng	Phó Hạt trưởng, BQL rừng ATK Định Hóa

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
29.	Phạm Cao Bồn	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Kim Phượng, BQL rừng ATK Định Hóa
30.	Nguyễn Tiến Bằng	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Quán Vuông, BQL rừng ATK Định Hóa
31.	Phạm Thành Long	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Tân Dương, BQL rừng ATK Định Hóa
32.	Nguyễn Tùng Sơn	Tổ trưởng Tổ kiểm lâm cơ động và PCCCR, BQL rừng ATK Định Hóa
33.	Nguyễn Đình Lưu	Phó Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Quán Vuông, BQL rừng ATK Định Hóa
34.	Phan Thanh Thắng	Phó trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Phú Đình, BQL rừng ATK Định Hóa
35.	Nguyễn Tiến Chung	Kiểm lâm viên, BQL rừng ATK Định Hóa
36.	Nguyễn Thị Hiện	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
37.	Vũ Ái Nghĩa Dân	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
38.	Nguyễn Viết Cường	Phó Trưởng phòng Hành chính, BQL rừng ATK Định Hóa
39.	Ma Thị Hồng	Phó Trưởng phòng Kế hoạch, BQL rừng ATK Định Hóa
40.	Lộc Văn Thông	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
41.	Trương Hồ Điệp	Kiểm lâm viên, BQL rừng ATK Định Hóa
42.	Bùi Ngọc Hương	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
43.	Hoàng Văn Hồng	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
44.	Nông Việt Hùng	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
45.	Lê Văn Đức	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
46.	Nguyễn Sinh Nhã	Kiểm lâm viên, BQL rừng ATK Định Hóa
47.	Hứa Thị Nga	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
48.	Vũ Ngọc Toàn	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
49.	Nguyễn Quang Tiến	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, BQL rừng ATK Định Hóa
50.	Phạm Văn Sang	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
51.	Hà Thị Vân Anh	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
52.	Nông Chí Kiên	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
53.	Nguyễn Văn Công Thắng	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
54.	Phạm Văn Du	Viên chức, BQL rừng ATK Định Hóa
55.	Vũ Thế Cường	Hạt trưởng, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
56.	Đỗ Đình Trường	Phó Hạt trưởng, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
57.	Đình Quang Lâm	Phó Hạt trưởng, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
58.	Nông Chí Cường	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Quân Chu, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
59.	Nguyễn Đặng Thiều	Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
60.	Vũ Đức Chương	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Bản Ngoại, Hạt kiểm lâm

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
		huyện Đại Từ
61.	Dương Văn Hải	Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
62.	Vũ Tiến Giang	Phó Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Bản Ngoại, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
63.	Lê Thanh Huyền	Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
64.	Đỗ Quang Hưng	Tổ trưởng Tổ kiểm lâm cơ động và PCCCR, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
65.	Trương Thị Hồng Hạnh	Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
66.	Dương Thị Tĩnh	Kế toán, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
67.	Lê Văn Quân	Kiểm lâm viên, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
68.	Nguyễn Khánh Cường	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt kiểm lâm huyện Đại Từ
69.	Đinh Đức Hoàng	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
70.	Hoàng Đức Sinh	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
71.	Phan Quốc Thụ	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
72.	Nguyễn Văn Duy	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
73.	Dương Văn Tấn	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
74.	Đỗ Mạnh Hùng	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
75.	Dương Minh Tuấn	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
76.	Phạm Văn Long	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Bình
77.	Nguyễn Thị Thúy	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
78.	Nguyễn Thế Phương	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
79.	Nguyễn Thị Loan	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
80.	Nguyễn Thế Vy	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Khe Mo, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
81.	Dương Thị Thoan	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
82.	Đinh Thị Nga	Kế toán, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
83.	Vũ Văn Vinh	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
84.	Dương Hùng Mạnh	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Hòa Bình, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
85.	Trần Văn Bảy	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
86.	Trần Thái Hà	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Hợp Tiến, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
87.	Nguyễn Thị Thu Hương	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
88.	Nguyễn Phi Hùng	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
89.	Trần Quốc Phong	Tổ trưởng Tổ kiểm lâm cơ động và PCCCR, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
90.	Đỗ Mạnh Cường	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đại Từ

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
91.	Phạm Văn Nghĩa	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
92.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Đồng Hỷ
93.	Nguyễn Ngọc Huân	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
94.	Triệu Tuấn Linh	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
95.	Ngô Văn Huy	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Phúc Thuận, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
96.	Khổng Văn Mạnh	Tổ trưởng Tổ kiểm lâm cơ động và PCCCR, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
97.	Dương Thị Nguyệt	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
98.	Trần Quốc Hoàn	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
99.	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
100.	Nguyễn Văn Cường	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm TP Phổ Yên
101.	Phạm Trần Khánh	Đội trưởng, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
102.	Nguyễn Văn Thắng	Phó Đội trưởng, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
103.	Lâm Mạnh Hải	Phó Đội trưởng, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
104.	Phạm Quang Hưng	Kiểm lâm viên, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
105.	Ma Khánh Thịnh	Kiểm lâm viên chính, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
106.	Nguyễn Quang Ngữ	Kiểm lâm viên, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
107.	Phạm Mạnh Dũng	Kiểm lâm viên, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
108.	Nguyễn Văn Lãng	Kiểm lâm viên, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
109.	Ngô Duy Linh	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Đại Từ
110.	Đào Anh Tuấn	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
111.	Phạm Trường Giang	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
112.	Dương Thị Bích Hà	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR
113.	Vũ Văn Toàn	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm TP Sông Công
114.	Trần Đình Tứ	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm TP Sông Công
115.	Dương Quốc Huân	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm TP Sông Công
116.	Trần Thị Quyên	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm TP Sông Công
117.	Ngô Thanh Sơn	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
118.	Nguyễn Thái Sơn	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
119.	Trần Thị Duyên	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
120.	Nguyễn Thị Lan Hương	Kế toán, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
121.	Nguyễn Cao Thắng	Tổ trưởng Tổ KLCĐ&PCCCR, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
122.	Nguyễn Thúy Hương	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
123.	Nguyễn Sơn Lâm	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
124.	Vũ Duy Khanh	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm TP Thái Nguyên
125.	Nguyễn Đức Tú	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
126.	Nguyễn Văn Thuận	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
127.	Hứa Đức Chung	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
128.	Đặng Văn Hải	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Yên Đỗ, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
129.	Lê Văn Bình	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Giang Tiên, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
130.	Nguyễn Văn Tuyên	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
131.	Hà Đức Sơn	Phó trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Yên Đỗ, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
132.	Vũ Văn Tiến	Tổ trưởng Tổ kiểm lâm cơ động và PCCCR, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
133.	Nguyễn Thị Dương	Kế toán, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
134.	Nguyễn Tiến Dũng	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
135.	Trần Văn Hoài	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lương
136.	Nguyễn Đức Quế	Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
137.	Phạm Anh Tuấn	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
138.	Nguyễn Bá Phòng	Phó Hạt trưởng, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
139.	Lành Thị Phương Dung	Kế toán, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
140.	Đặng Thị Sen	Văn thư, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
141.	Bùi Khắc Thịnh	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Đình Cả, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
142.	Nguyễn Công Thông	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
143.	Nguyễn Ngọc Phú	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Tràng Xá, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
144.	Nguyễn Văn Thái	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
145.	Nguyễn Duy Tùng	Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Cúc Đường, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
146.	Lê Cao Trình	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
147.	Nguyễn Sơn Hà	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
148.	Đinh Xuân Hữu	Phó trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Tràng Xá, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
149.	Kiều Văn Kiên	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
150.	Bùi Văn Long	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
151.	Nguyễn Văn Lũy	Kiểm lâm viên, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai
152.	Cù Quốc Huy	Phó Trạm trưởng, Trạm kiểm lâm Đình Cả, Hạt Kiểm lâm huyện Võ Nhai

* *Ghi chú:* Đối với đ/c Ngô Quang Khoa, Kiểm lâm viên phòng Quản lý bảo vệ và PTR, hiện đang biệt phái công tác tại phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

CHI CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT: 25 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Nguyễn Tá	Chi cục trưởng
2.	Luân Quang Thìn	Phó Chi cục trưởng
3.	Nguyễn Thị Thuý Vinh	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
4.	Đào Đức Vinh	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
5.	Nguyễn Hoàng Phương	Chuyên viên, phòng Hành chính - Tổng hợp
6.	Ma Thị Thuý Phương	Chuyên viên, phòng Hành chính - Tổng hợp
7.	Ngô Thị Mai Đoan	Kế toán viên, phòng Hành chính - Tổng hợp
8.	Phạm Thị Phương	Kiểm dịch viên thực vật, phòng Hành chính - Tổng hợp
9.	Triệu Đức Nghĩa	Trưởng phòng Trồng trọt và BVTV
10.	Nguyễn Thị Hằng	Phó Trưởng phòng, phòng Trồng trọt và BVTV
11.	Hoàng Thị Thuý	Kiểm dịch viên thực vật, phòng Trồng trọt và BVTV
12.	Hà Thị Hồng Nhung	Kiểm dịch viên thực vật, phòng Trồng trọt và BVTV
13.	Hoàng Trung Dương	Kiểm dịch viên thực vật, phòng Trồng trọt và BVTV
14.	Hoàng Văn Bảy	Kiểm dịch viên thực vật, phòng Trồng trọt và BVTV
15.	Hoàng Thị Kim Oanh	Trạm trưởng, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
16.	Nguyễn Văn Dũng	Phó Trạm trưởng, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
17.	Phạm Thị Như Hoa	Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
18.	Trần Thị Hải Yến	Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
19.	Đỗ Tú Anh	Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
20.	Hoàng Đình Hiếu	Bảo vệ viên Bảo vệ thực vật hạng III, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
21.	Lương Đức San	Viên chức, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
22.	Nguyễn Thị Phương Hải	Viên chức, Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa
23.	Chu Đức Hùng	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP
24.	Đào Xuân Tuấn	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP
25.	Trần Thị Mai Anh	Lao động hợp đồng Nghị định 111/2022/NĐ-CP

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)***CHI CỤC CHĂN NUÔI, THÚ Y VÀ THỦY SẢN: 40 cá nhân.**

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Lê Đắc Vinh	Chi cục trưởng
2.	Đỗ Đình Trung	Phó Chi cục trưởng
3.	Phạm Thị Minh Thư	Trưởng phòng Hành chính Tổng hợp
4.	Nguyễn Thị Hồng	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
5.	Nguyễn Thị Nga	Kế toán viên phòng Hành chính - Tổng hợp
6.	Lê Văn Trường	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
7.	Mai Tuấn Anh	Trưởng phòng Quản lý dịch bệnh
8.	Trương Thị Thu Trang	Phó Trưởng phòng Quản lý dịch bệnh
9.	Lê Thị Hương Giang	Chuyên viên chính phòng Quản lý dịch bệnh
10.	Nguyễn Trường Giang	Chuyên viên phòng Quản lý dịch bệnh
11.	Nguyễn Thị Tươi	Chuyên viên phòng Quản lý dịch bệnh
12.	Trần Thị Thúy Nga	Trưởng phòng Chăn nuôi
13.	Nguyễn Văn Hải	Phó Trưởng phòng Chăn nuôi
14.	Đỗ Bá Tùng Lâm	Chuyên viên phòng Chăn nuôi
15.	Vương Cẩm Vân	Chuyên viên phòng Chăn nuôi
16.	Nguyễn Minh Tuấn	Chuyên viên phòng Chăn nuôi
17.	Dương Văn Thanh	Trưởng phòng Thủy sản
18.	Lý Mạnh Dân	Phó Trưởng phòng Thủy sản
19.	Vũ Văn Hòa	Chuyên viên phòng Thủy sản
20.	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Chuyên viên phòng Thủy sản
21.	Chu Huy Tuấn	Chuyên viên phòng Thủy sản
22.	Nguyễn Xuân Thạo	Trạm Trưởng trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
23.	Phạm Thanh Sơn	Phó Trạm trưởng Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
24.	Đặng Xuân Dũng	Nguyên viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
25.	Phạm Ngọc Chung	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
26.	Lê Thị Loan	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
27.	Vũ Biển	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
28.	Nguyễn Hữu Quốc	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
29.	Nguyễn Trường Sơn	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
30.	Lê Đắc Hiếu	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
31.	Phạm Thanh Cường	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
32.	Nguyễn Văn Thịnh	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
33.	Nguyễn Thế Anh	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
34.	Nguyễn Tiến Đạt	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
35.	Trần Thế Hiến	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
36.	Chu Văn Thiệu	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
37.	Long Thị Mai Anh	Viên chức trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật
38.	Ngô Quang Toàn	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
39.	Diệp Tuấn Anh	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
40.	Đoàn Thị Kim Phượng	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

Ghi chú: Đối với đ/c Đặng Xuân Dũng, nguyên viên chức Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật, thời điểm bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng đang công tác tại đơn vị./.

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

CHI CỤC PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: 18 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Triệu Văn Cương	Chi cục trưởng
2.	Nguyễn Xuân Tùng	Phó Chi cục trưởng
3.	Hoàng Vũ Chính	Trưởng phòng PTNT và Bố trí dân cư
4.	Ngô Thúy Hiền	Phó Trưởng phòng PTNT và Bố trí dân cư
5.	Hoàng Thị Tâm	Chuyên viên phòng PTNT và Bố trí dân cư
6.	Đỗ Đình Huy	Chuyên viên phòng PTNT và Bố trí dân cư
7.	Dương Thị Nguyệt	Chuyên viên phòng PTNT và Bố trí dân cư
8.	Nông Thuý Hạnh	Trưởng phòng Kinh tế hợp tác và NNNT
9.	Phạm Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng Kinh tế hợp tác và NNNT
10.	Hoàng Kim Trung	Chuyên viên phòng Kinh tế hợp tác và NNNT
11.	Nguyễn Thị Phụng	Chuyên viên phòng Kinh tế hợp tác và NNNT
12.	Lương Xuân Thái	Chuyên viên phòng Kinh tế hợp tác và NNNT
13.	Nguyễn Thị Thanh Hồng	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
14.	Bùi Thị Lâm	Phụ trách Kế toán, phòng Hành chính - Tổng hợp
15.	Trần Mạnh Hoàng	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
16.	Nguyễn Thanh Tùng	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
17.	Tạ Thị Hải Yến	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
18.	Vũ Đức Thọ	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

CHI CỤC THỦY LỢI: 31 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Nguyễn Văn Hưng	Chi cục trưởng
2.	Nguyễn Văn Bắc	Phó Chi cục trưởng
3.	Lục Tuấn Anh	Trưởng phòng Quản lý công trình và PCTT
4.	Ma Trung Tấn	Phó Trưởng phòng Quản lý công trình và PCTT
5.	Nguyễn Đình Thành	Chuyên viên phòng Quản lý công trình và PCTT
6.	Lục Trường Thịnh	Chuyên viên phòng Quản lý công trình và PCTT
7.	Nguyễn Anh Tuấn	Chuyên viên phòng Quản lý công trình và PCTT
8.	Phan Duy	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
9.	Nguyễn Anh Tuấn	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
10.	Phạm Thị Thu Nga	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
11.	Trịnh Thị Thu Hà	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
12.	Nguyễn Thế Tuyên	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
13.	Nguyễn Văn Quảng	Hạt trưởng Hạt Quản lý dê Phổ Yên
14.	Ma Khánh Kiên	Viên chức, Hạt Quản lý dê Phổ Yên
15.	Trần Thế Đạt	Viên chức, Hạt Quản lý dê Phổ Yên
16.	Hoàng Như Trang	Viên chức, Hạt Quản lý dê Phổ Yên
17.	Phạm Mạnh Cường	Viên chức, Hạt Quản lý dê Phổ Yên
18.	Nguyễn Trọng Thiện	Viên chức, Hạt Quản lý dê Phổ Yên
19.	Lê Đức Dũng	Hạt trưởng hạt Quản lý dê Thành phố Thái Nguyên
20.	Hà Văn Long	Viên chức, Hạt Quản lý dê Thành phố Thái Nguyên
21.	Ngô Thu Phương	Viên chức, Hạt Quản lý dê Thành phố Thái Nguyên
22.	Nguyễn Thị Thuý Hằng	Viên chức, Hạt Quản lý dê Thành phố Thái Nguyên
23.	Triệu Thị Thương	Viên chức, Hạt Quản lý dê Thành phố Thái Nguyên
24.	Ma Văn Trường	Phó Hạt trưởng Hạt Quản lý dê Hà Châu
25.	Hoàng Văn Huấn	Viên chức, Hạt Quản lý dê Hà Châu
26.	Hoàng Thị Lan	Viên chức, Hạt Quản lý dê Hà Châu
27.	Nông Đức Mạnh	Viên chức, Hạt Quản lý dê Hà Châu
28.	Nguyễn Thị Thu Hương	Viên chức, Hạt Quản lý dê Hà Châu
29.	Đặng Xuân Thắng	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
30.	Phạm Thái Hoàng	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
31.	Trần Huyền Trang	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

CHI CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN: 31 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Vũ Văn Phán	Chi cục trưởng
2.	Ma Văn Thái	Phó Chi cục trưởng
3.	Lê Đại Nghĩa	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
4.	Nguyễn Khắc Tuấn	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
5.	Phạm Thị Minh	Kế toán viên, phòng Hành chính - Tổng hợp
6.	Trịnh Phương Giang	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp
7.	Lê Thị Phương Lan	Chuyên viên, Phòng Hành chính - Tổng hợp
8.	Dương Sơn Hải	Trưởng phòng Quản lý chất lượng và Chế biến thương mại nông sản.
9.	Nguyễn Thị Hà	Phó Trưởng phòng Quản lý chất lượng và Chế biến thương mại nông sản.
10.	Phạm Văn Đô	Chuyên viên, Phòng Quản lý chất lượng và Chế biến thương mại nông sản.
11.	Nguyễn Thị Chuyên	Chuyên viên, Phòng Quản lý chất lượng và Chế biến thương mại nông sản.
12.	Kiều Việt Dương	Chuyên viên, Phòng Quản lý chất lượng và Chế biến thương mại nông sản.
13.	Nguyễn Thị Hằng	Lao động hợp đồng 161/2018/NĐ-CP
14.	Hoàng Trọng Giang	Lao động hợp đồng 161/2018/NĐ-CP
15.	Phạm Thị Cẩm Ngân	Lao động hợp đồng 161/2018/NĐ-CP
16.	Lê Phương Hạnh	Giám đốc, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và Huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
17.	Nguyễn Văn Nam	Phó Giám đốc, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và Huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
18.	Ngô Văn Dương	Trưởng phòng Hành chính, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng NLS
19.	Vũ Quốc Thành	Trưởng phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng NLS
20.	Phạm Thị Gội	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
21.	Phạm Thị Hương	Kế toán, Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
22.	Dương Thị Hồng Nhạn	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
23.	Nguyễn Trà My	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
24.	Nguyễn Thị Hà Ly	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
25.	Ngô Thu Thủy	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
26.	Lê Quang Thuận	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
27.	Ngô Thị Ánh Tuyết	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
28.	Nguyễn Sơn Hà	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
29.	Vũ Thị Hoàng Anh	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
30.	Lê Thu Thủy	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản
31.	Vũ Thị Nhu	Viên chức Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật và huấn luyện nghiệp vụ chất lượng Nông lâm sản

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

VĂN PHÒNG ĐIỀU PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM: 14 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Trần Nho Hưởng	Phó Chánh Văn phòng chuyên trách
2.	Nguyễn Công Dũng	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
3.	Lê Chí Thành	Trưởng phòng Nghiệp vụ
4.	Phạm Thị Thu Hương	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ
5.	Nguyễn Thị Thu Hương	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ
6.	Lương Văn Chang	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ
7.	Đặng Thị Thu	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp
8.	Lê Cao Khánh	Viên chức Phòng Hành chính - Tổng hợp
9.	Nguyễn Quang Long	Viên chức Phòng Hành chính - Tổng hợp
10.	Trần Quốc Hoàng	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp
11.	Tổng Bá Ngân	Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp
12.	Nông Anh Tuấn	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ
13.	Ngô Sỹ Liên	Viên chức Phòng Nghiệp vụ
14.	Đinh Thu Hoài	Lao động Hợp đồng

* *Ghi chú:* Đối với đ/c Trần Quốc Hoàng, Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Văn phòng Điều phối CTMTQG xây dựng nông thôn mới, thời điểm bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng đang công tác tại Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT./.

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG: 38 cá nhân

(trong đó: 05 lao động hợp đồng từ nguồn thu sự nghiệp).

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Hà Trọng Tuấn	Giám đốc Trung tâm
2.	Đặng Thị Thu Hằng	Phó giám đốc Trung tâm
3.	Nguyễn Đình Thông	Phó giám đốc Trung tâm
4.	Nguyễn Việt Duy	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
5.	Đoàn Thị Thúy	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
6.	Hoàng Thị Thanh	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
7.	Phan Đức Tùng	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
8.	Phùng Đức Hạnh	Viên chức Trung tâm Khuyến nông
9.	Nguyễn Thị Lương	Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
10.	Ngô Thị Luyến	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
11.	Nguyễn Thị Vân	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
12.	Vũ Thị Thu Hương	Viên chức phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
13.	Nguyễn Thị Tin	Viên chức phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
14.	Phan Thị Đoàn	Viên chức phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
15.	Đỗ Thị Bẩy	Viên chức phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
16.	Dương Quốc Tiến	Viên chức phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
17.	Hoàng Công Hợp	Viên chức phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
18.	Đỗ Anh Dũng	Trưởng phòng Thông tin - Đào tạo
19.	Dương Trung Kiên	Phó Trưởng phòng Thông tin - Đào tạo
20.	Bùi Huy Hoàng	Viên chức phòng Thông tin - Đào tạo
21.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Viên chức phòng Thông tin - Đào tạo
22.	Đỗ Thị Thanh Vân	Viên chức phòng Thông tin - Đào tạo
23.	Bùi Thị Thương	Viên chức phòng Thông tin - Đào tạo
24.	Cam Văn Giáp	Viên chức phòng Thông tin - Đào tạo
25.	Đoàn Thị Thu Tuyết	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
26.	Trần Văn Sơn	Lao động Hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
27.	Chu Thị Hương Giang	Trưởng trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
28.	Nguyễn Ngọc Hoàng	Phó Trưởng trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
29.	Hoàng Thị Ngọc	Viên chức Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
30.	Nguyễn Huy Bình	Viên chức Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
31.	Lục Thị Luyện	Viên chức Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
32.	Trần Như Sơn	Viên chức Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
33.	Đàm Thị Việt Anh	Viên chức Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
34.	Lê Thị Bình	Lao động hợp đồng Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
35.	Vũ Xuân Phơn	Lao động hợp đồng Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
36.	Ngô Thị Xuân	Lao động hợp đồng Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
37.	Nguyễn Thị Hiền	Lao động hợp đồng Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông
38.	Nguyễn Thúy Hảo	Lao động hợp đồng Trạm Chuyển giao kỹ thuật và Dịch vụ khuyến nông

Ghi chú: Đối với đ/c Phùng Đức Hạnh, viên chức Trung tâm Khuyến nông, hiện đang biệt phái công tác tại phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp và PTNT./.

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

TRUNG TÂM NƯỚC SINH HOẠT VÀ VỆ SINH MÔI TRƯỜNG NÔNG THÔN:

136 cá nhân (trong đó: 107 lao động hợp đồng từ nguồn thu sự nghiệp).

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Nguyễn Văn Trường	Giám đốc Trung tâm
2.	Hoàng Thị Mai	Phó Giám đốc Trung tâm
3.	Ngô Văn Hậu	Phó Giám đốc Trung tâm
4.	Lê Viết Quý	Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính
5.	Ngô Quang Trung	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính
6.	Phan Thị Minh Thu	Viên chức phòng Kế hoạch - Tài chính
7.	Đồng Văn Huê	Viên chức phòng Kế hoạch - Tài chính
8.	Bùi Chí Hiếu	Viên chức phòng Kế hoạch - Tài chính
9.	Bùi Trọng Hải	Viên chức phòng Kế hoạch - Tài chính
10.	Ngô Đức Toàn	Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
11.	Đặng Trung Kiên	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
12.	Nguyễn Tiến Dũng	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
13.	Ngô Thị Hằng	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
14.	Trịnh Thị Thanh Hải	Kế toán, phòng Hành chính - Tổng hợp
15.	Dương Thị Phượng	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
16.	Nguyễn Thị Hương Giang	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
17.	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	Viên chức phòng Hành chính - Tổng hợp
18.	Nguyễn Minh Hải	Trưởng phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
19.	Trần Thị Duyên	Phó Trưởng phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
20.	Hoàng Hồng Hạnh	Viên chức phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
21.	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Viên chức phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
22.	Nguyễn Hải Huyền	Viên chức phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
23.	Phùng Quang Huy	Viên chức phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
24.	Nguyễn Văn Tiến	Viên chức phòng Truyền thông - Theo dõi, đánh giá chất lượng nước
25.	Vương Quốc Hoàng	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
26.	Nguyễn Quốc Quân	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
27.	Trần Quang Nam	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
28.	Nguyễn Mạnh Hùng	Trạm trưởng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
29.	Trần Trung Dũng	Phó Trạm trưởng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
30.	Vũ Thị Diệu Linh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
31.	Nguyễn Thị Thanh Huế	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
32.	Dương Thị Linh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
33.	Dương Thị Hằng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
34.	Lê Thị Phụng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
35.	Nguyễn Hoàng Vũ Hữu	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
36.	Hồ Anh Tuấn	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
37.	La Hồng Xuân	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
38.	Nguyễn Thị Dung	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
39.	Nguyễn Hồng Hải	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
40.	Đào Sinh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
41.	Nguyễn Thị Hồng Hiên	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
42.	Trần Văn Hùng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
43.	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
44.	Lê Thị Vân Huệ	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
45.	Hoàng Thúy Hằng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
46.	Phạm Thị Ngọc	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
47.	Nguyễn Hạnh Kiểm	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
48.	Hoàng Thị Thúy	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
49.	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
50.	Trần Thị Lê	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
51.	Lương Văn Hoàng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
52.	Nguyễn Thị Huyền	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
53.	Lê Văn Hiền	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
54.	Nguyễn Văn Hoàng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
55.	Lê Thị Nhung	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
56.	Nguyễn Lê Quyên	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
57.	Dương Văn Tám	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
58.	Nguyễn Đăng Huy	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
59.	Nguyễn Thị Thu Chang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
60.	Nguyễn Phúc Hàm	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
61.	Hứa Đức Hiệp	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
62.	Hoàng Văn Vinh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
63.	Lèng Thị Trinh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
64.	Hà Hữu Tuấn	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
65.	Nguyễn Hồng Khanh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
66.	Đỗ Văn Tùng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
67.	Đàm Văn Hưng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
68.	Trần Hải Tuyền	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
69.	Hoàng Thị Huyền	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
70.	Sỹ Văn Phương	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
71.	Lưu Văn Đại	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
72.	Vũ Xuân Thọ	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
73.	Nguyễn Văn Tuấn	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
74.	Bùi Thái Hà	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
75.	Đặng Văn Chuyên	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
76.	Lê Đăng Tú	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
77.	Nguyễn Phương Lan	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
78.	Nguyễn Thị Thảo	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
79.	Nguyễn Thành Dũng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
80.	Vũ Văn Thành	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
81.	Phạm Ngọc Bảo	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
82.	Vũ Xuân Trọng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
83.	Đinh Thị Nguyệt	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
84.	Đỗ Viết Hoàng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
85.	Triệu Tiên Thìn	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
86.	Lê Thị Hường	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
87.	Dương Văn Hòa	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
88.	Dương Văn Giáp	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
89.	Dương Thị Linh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
90.	Bùi Trọng Bách	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
91.	Trịnh Thị Thanh Loan	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
92.	Lương Văn Phúc	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
93.	Dương Văn Luyến	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
94.	Nguyễn Khắc Việt	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
95.	Nguyễn Thị Hạnh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
96.	Dương Thị Chang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
97.	Bùi Xuân Trường	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
98.	Dương Văn Phi	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
99.	Nguyễn Thị Nhung	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
100.	Nguyễn Thị Huyền	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
101.	Trần Văn Ngọ	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
102.	La Thanh Tú	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
103.	Nguyễn Thị Thuyết	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
104.	Trần Thu Trang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
105.	Lê Văn Hiên	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
106.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
107.	Nông Thị Huyền Trang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
108.	Trần Thị Thu	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
109.	Lê Thái Ninh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
110.	Dương Văn Trang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
111.	Nguyễn Thị Giang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
112.	Dương Văn Tài	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
113.	Vương Văn Hoa	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
114.	Hoàng Thị Hôi	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
115.	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
116.	Luân Quốc Định	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
117.	Nguyễn Quốc Tuấn	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
118.	Đặng Thị Quỳnh Trang	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
119.	Lê Viết Phú	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
120.	Đồng Thị Thư	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
121.	Dương Văn Quyên	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
122.	Nguyễn Văn San	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
123.	Vũ Thị Huyền	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
124.	Lê Văn Chinh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
125.	Trần Sinh Quý	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
126.	Trương Văn Bình	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
127.	Hoàng Xuân Thủy	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
128.	Tạ Sỹ Tùng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
129.	Ma Công Tới	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
130.	Hoàng Thu Hương	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
131.	Khổng Thị Thư	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
132.	Phạm Hữu Hạnh	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
133.	Đặng Thị Lưu	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
134.	Lưu Thị Hồng	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
135.	Nguyễn Minh Khương	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn
136.	Nguyễn Thị Khuyên	Lao động hợp đồng Trạm dịch vụ quản lý công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

TRUNG TÂM GIỐNG CÂY TRỒNG VẬT NUÔI VÀ THỦY SẢN: 63 cá nhân

(trong đó: 33 lao động hợp đồng từ nguồn thu sự nghiệp).

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Nguyễn Thành Nam	Giám đốc
2.	Lê Tiến Dũng	Phó Giám đốc
3.	Luân Quang Nha	Phó Giám đốc
4.	Quách Thị Thanh	Trưởng phòng Nghiệp vụ
5.	Nguyễn Thúy Hằng	Trại trưởng Trại Giống vật nuôi
6.	Bế Hoàng Liêm	Phó trại trưởng Trại Giống vật nuôi
7.	Trương Xuân Toàn	Phó trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
8.	Nguyễn Hữu Tiệp	Phó trưởng phòng Nghiệp vụ
9.	Đinh Hữu Nam	Phó trại trưởng Trại giống thủy sản
10.	Đoàn Kiều Hưng	Phó trại trưởng Giống vật nuôi
11.	Nguyễn Thị Hiền Lương	Trạm trưởng Trạm dịch vụ Giống cây trồng và vật tư nông nghiệp
12.	Luân Sỹ Tùng	Viên chức, Trại Giống vật nuôi
13.	Trần Tiến Sỹ	Viên chức, Trại Giống vật nuôi
14.	Đào Thị Ngọc	Viên chức, Phòng Nghiệp vụ
15.	Mã Đình Huy	Viên chức, Phòng Hành chính - Tổng hợp
16.	Ma Đức Hưng	Viên chức, Trạm Dịch vụ giống cây trồng và vật tư nông nghiệp
17.	Đàm Thanh Phương	Viên chức, Phòng Hành chính - Tổng hợp
18.	Hoàng Thị Bình	Viên chức, Phòng Hành chính - Tổng hợp
19.	Hà Thị Thanh Thảo	Viên chức, Phòng Hành chính - Tổng hợp
20.	Trần Thu Hà	Viên chức, Phòng Hành chính - Tổng hợp
21.	Hạc Thị Sao	Viên chức, Phòng Nghiệp vụ
22.	Lê Thị Thanh Hồng	Viên chức, Trại Giống vật nuôi
23.	Dương Phương Anh	Viên chức, Phòng Hành chính - Tổng hợp
24.	Nguyễn Mạnh Toàn	Viên chức, Trạm Dịch vụ giống cây trồng và vật tư nông nghiệp
25.	Dương Văn Mạnh	Viên chức, Trại Giống vật nuôi
26.	Lương Văn Quyến	Viên chức, Phòng Nghiệp vụ
27.	Phạm Thị Yến	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
28.	Vũ Thị Hà	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
29.	Vũ Tiến Sỹ	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
30.	Lê Hồng Thuyết	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
31.	Lã Khánh Hòa	Lao động hợp đồng, Trạm Dịch vụ giống cây trồng và vật tư nông nghiệp
32.	Dương Minh Hùng	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
33.	Phạm Ngọc Anh	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
34.	Phạm Thị Hương	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
35.	Hoàng Xuân Trường	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
36.	Trương Thanh Tiến	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
37.	Nguyễn Huy Hoàng	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
38.	Nguyễn Văn Thắng	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
39.	Trần Đăng Khoa	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
40.	Bùi Xuân Quân	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
41.	Lê Thị Thanh Hưng	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
42.	Đào Tất Đụng	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
43.	Nguyễn Đình Cường	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
44.	Trần Văn Hoàng	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
45.	Sầm Việt Cường	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
46.	Dương Xuân Chung	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
47.	Chương Quang Toàn	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
48.	Trương Lương Trinh	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
49.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
50.	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
51.	Mông Thị Hảo	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
52.	Mông Thị Hương	Lao động hợp đồng, Trại Giống vật nuôi
53.	Nguyễn Văn Minh	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
54.	Lương Văn Luân	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
55.	Lê Thị Hiền	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
56.	Nguyễn Văn Min	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
57.	Đồng Thị Kim Oanh	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
58.	Đồng Thị Hiền	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
59.	Tô Thái Hà	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
60.	Nguyễn Văn Mân	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
61.	Chu Hải Anh	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
62.	Bùi Thị Hằng	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản
63.	Đoàn Văn Dũng	Lao động hợp đồng, Trại Giống thủy sản

DANH SÁCH**Các cá nhân được tặng thưởng danh hiệu “Lao động tiên tiến” năm 2023**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNN ngày tháng 12 năm 2023 của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thái Nguyên)

BAN QUẢN LÝ RỪNG ĐẶC DỤNG, PHÒNG HỘ: 35 cá nhân.

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
1.	Nguyễn Quang Lịch	Giám đốc
2.	Nguyễn Văn Tuyên	Phó Giám đốc
3.	Lê Đăng Hưng	Phó Giám đốc
4.	Ninh Viết Sơn	Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
5.	Nguyễn Minh Tuấn	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
6.	Hà Mậu Hiệp	Trạm trưởng Trạm Bảo vệ rừng số 1
7.	Luân Thị Oanh	Phó trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp
8.	Đặng Văn Nam	Trạm trưởng Trạm Bảo vệ rừng số 2
9.	Phạm Thế Việt	Viên chức Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
10.	Ma Thị Tiệp	Viên chức Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
11.	Triệu Trung Hiếu	Viên chức Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
12.	Trịnh Thị Hồng Hạnh	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
13.	Phạm Văn Trung	Viên chức Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật
14.	Hồ Thị Thu Dung	Viên chức Phòng Hành chính - Tổng hợp
15.	Phùng Thị Lan Anh	Viên chức Phòng Hành chính - Tổng hợp
16.	Ma Văn Sáng	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
17.	Phạm Vũ Dạ Hương	Viên chức Phòng Hành chính - Tổng hợp
18.	Dương Tùng Luân	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
19.	Trần Thị Thanh Hải	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 2
20.	Vũ Tuấn Anh	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
21.	Nguyễn Thị Bích Phượng	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 3
22.	Bùi Huy Đại	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
23.	Nguyễn Ngọc Toàn	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
24.	Nguyễn Văn Lâm	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 2
25.	La Thị Phượng	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 3
26.	Phạm Thùy Linh	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 3
27.	Ngô Hồng Văn	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
28.	Phạm Ngọc Hùng	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 3
29.	Vũ Thế Phương	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 1
30.	Lý Duy Đồng	Viên chức Trạm Bảo vệ rừng số 2
31.	Trần Văn Bùi	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác
32.	Lê Thị Liên	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
33.	Nguyễn Văn Xây	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
34.	Lương Hồng Phong	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP
35.	Phạm Huy Tú	Lao động hợp đồng Nghị định 161/2018/NĐ-CP